

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình

Công trình: Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước

Hạng mục: Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-CTUBND ngày 07/01/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước; Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh thời gian thực hiện đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực y tế sử dụng vốn TPCP giai đoạn 2014-2016;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015; Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 252/TTr-SYT ngày 12/5/2016 (Có Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 58/TD-PCCC ngày 21/4/2016 của Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh Bình Định và Công văn số 95/SXD-QLXDTĐ ngày 04/5/2016 của Sở Xây dựng Về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình kèm theo),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước, hạng mục: Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa; với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.

Hạng mục: Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa.

2. Loại và cấp công trình: Công trình công cộng, cấp III.

3. Chủ đầu tư: Sở Y tế Bình Định.

4. Nhà thầu khảo sát, thiết kế xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Nguyên Trục.

5. Địa điểm xây dựng: huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

6. Diện tích xây dựng: 280 m².

7. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- QCVN 03:2012/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị”;
- QCVN 05:2008/BXD - Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 06:2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- TCXDVN 276:2003 Công trình công cộng - Nguyên tắc thiết kế;
- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCXDVN 365:2007 Bệnh viện đa khoa - Hướng dẫn thiết kế;
- TCXDVN 264:2002 Nhà và công trình - Nguyên tắc cơ bản XDCT để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng;
- TCVN 4419:1987 Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;
- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9258:2012 Chống nóng cho nhà ở - Chỉ dẫn thiết kế;
- TCXD 2737:1995 Tiêu chuẩn tải trọng và tác động;
- TCVN 5574:2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCXD 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 394:2007 Tiêu chuẩn thiết kế, lắp đặt trang thiết bị điện trong các công trình xây dựng - phần an toàn điện;
- TCVN 9207:2012 Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

8. Quy mô xây dựng và các giải pháp thiết kế chính:

Xây dựng mới Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa với quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng là: 280 m².

a) Giải pháp kết cấu:

- Kết cấu móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép (BTCT) mác 200, đá dăm 1x2.
- Kết cấu móng bằng bằng đá chẻ 15x20x25 vữa xi măng (XM) mác 75.

- Tường ngăn và tường bao che dày 200 xây gạch Tuynen 6 lỗ 90x130x200 câu gạch 2 lỗ 50x90x200 vữa XM mác 50, tường ngăn và tường thu hồi dày 135 xây gạch Tuynen 6 lỗ 100x135x220 vữa XM mác 50. Riêng tường phòng chụp X-quang xây gạch 2 lỗ 50x90x200 vữa XM mác 50 (*phải đảm bảo quy định về an toàn bức xạ*).

b) Giải pháp hoàn thiện:

- Trát tường và trần bằng vữa XM mác 50 dày 15mm, bả matic và sơn 1 nước lót 2 nước phủ. Tường chân móng trát vữa XM mác 75 kẻ ron kiểu xây gạch. Riêng tường và trần phòng chụp X-quang trát vữa dày 30mm.

- Nền lát gạch ceramic 400x400, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic 250x250 chống trượt.

- Tường bên trong các phòng bó bột, phòng dược, phòng xử lý mẫu xét nghiệm và khu vệ sinh ốp gạch men 250x400 cao 2,0m, riêng các phòng xét nghiệm hóa sinh, xét nghiệm huyết học và phòng tiểu phẫu ốp gạch men 250x400 cao đến trần. Tường ngoài hành lang ốp chân tường cao 0,15m.

- Mái lợp tôn lạnh sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép C125x45x10 dày 2,5mm.

- Toàn bộ hệ thống cửa phòng sử dụng cửa nhôm hệ 1000, kính trắng dày 5mm, cửa khu vệ sinh sử dụng kính mờ, cửa phòng chụp X-quang sử dụng kính chì dày 10mm (*phải đảm bảo quy định về an toàn bức xạ*). Toàn bộ hệ thống cửa có khung sắt hoa bằng thép hộp kẽm 14x14 bảo vệ. Riêng cửa đi phòng chụp X-quang bằng Inox 304 kẹp chì lá 2 mặt dày 1,5mm, cửa mở đẩy bằng ray dưới (*phải đảm bảo quy định về an toàn bức xạ*).

c) Hệ thống cấp điện:

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống điều hòa nhiệt độ. Thiết bị điện, dây điện... sử dụng theo tiêu chuẩn kỹ thuật điện và quy cách ghi trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật; hệ thống dây, thiết bị đóng ngắt lắp đặt ngầm tường.

- Nguồn điện cấp cho công trình: Lấy từ lưới điện hiện có tại khu vực của Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa.

d) Hệ thống chống sét:

- Thiết kế hệ thống chống sét đánh thẳng dùng 01 kim thu sét phát tia tiên đạo sớm có bán kính bảo vệ 30m.

- Dây dẫn sét xuống bằng cáp đồng CV50mm² luồn trong ống nhựa phi 34 (đặt ngầm trong tường). Riêng phần dây dẫn sét xuống trên mái được đi nổi trên sàn mái và được cố định trên sàn (dầm mái) bằng các bộ cùm bằng thép không rỉ. Khoảng cách các bộ cùm là 1,5m. Điện trở yêu cầu $R_{nd} \leq 10 \text{ OHM}$.

e) Hệ thống cấp thoát nước:

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống cấp thoát nước. Thiết bị vệ sinh sử dụng theo tiêu chuẩn kỹ thuật và quy cách ghi trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật; hệ thống ống lắp đặt ngầm tường.

g) Hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC):

- Lắp đặt hệ thống PCCC cho công trình bao gồm: Hệ thống chữa cháy vách tường và trang bị các loại chữa cháy xách tay: Bình khí MT3-3kg, dùng để chữa cháy các điểm cháy nhỏ và khi mới xảy ra cháy.

9. Tổng giá trị dự toán: 2.451.704.000 đồng (Hai tỷ, bốn trăm năm mươi một triệu, bảy trăm lẻ bốn ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	1.979.683.000 đồng
- Chi phí thiết bị	:	37.824.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	21.512.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	158.896.000 đồng
- Chi phí khác	:	30.907.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	222.882.000 đồng

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán theo kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Công văn số 95/SXD-QLXDTĐ ngày 04/5/2016; tổ chức thực hiện các bước tiếp theo để đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Y tế, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP VX;
- Lưu: VP, K15. *Phu*



Nguyễn Tuấn Thanh